

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **65/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 22/8/2023.

V/v : “*Tranh chấp hôn nhân và
gia đình.*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vũ;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Đào;

Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Hồng Đăng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh
Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh P tiến hành xét xử
sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 105/2023/TLST- HNGĐ ngày 22/6/2023 về việc
“*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2023/QĐXXST-DS ngày
26/7/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan A, Sinh năm 1995.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc N. Sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: Khu 3, xã T, huyện T, tỉnh P.

Hiện nay anh N đang ở nước ngoài.

(Chị Anh có đơn xin xét xử vắng mặt, anh N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Lan A trình bày: Chị và anh Nguyễn Ngọc N
kết hôn ngày 21/4/2014 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh P. Trước khi kết hôn vợ
chồng tự nguyện tìm hiểu nhau. Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên bất đồng
quan điểm sống. Hiện nay anh N đang ở nước ngoài vợ chồng không thường xuyên
liên lạc với nhau, tình cảm vợ chồng không còn nên chị Anh đề nghị giải quyết cho
chị ly hôn anh Nguyễn Ngọc N.

Về con chung: chị và anh N có một con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh
ngày 14/10/2014, hiện nay cháu đang ở với chị. Ly hôn chị xin nhận nuôi dưỡng,
chăm sóc, giáo dục cháu B và tự nguyện không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con
chung.

Về tài sản chung, công nợ chung và công sức: Điều không có nên chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do anh chị đã không liên lạc với nhau nên chị Anh không biết địa chỉ của anh N ở nước ngoài nên không cung cấp được địa chỉ của anh N cho Tòa án. Bố mẹ đẻ anh N là ông Nguyễn Minh Đ và bà Hà Mai T hiện nay đang ở khu 3, xã T, huyện T, tỉnh P. Chị đề nghị Tòa án xác minh địa chỉ ở nước ngoài của anh N qua bố mẹ đẻ anh N. Hiện nay chị đi làm ăn xa nên đề nghị Tòa án không tiến hành công khai chứng cứ, hoà giải và xin xét xử vắng mặt.

Tại biên bản lấy lời khai của ông Nguyễn Minh Đ và bà Hà Mai T ngày 06/7/2023, ông Đ và bà T trình bày: ông bà là bố mẹ đẻ anh Nguyễn Ngọc N, địa chỉ: Khu 3, xã T, huyện T, tỉnh P. Anh N hiện đang đi xuất khẩu tại Đài Loan, anh N thường xuyên liên lạc về với gia đình nhưng ông bà không biết địa chỉ của anh N tại Đài Loan nên không thể cung cấp được cho Tòa án. Nay chị Anh có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng cho gia đình, qua trao đổi điện thoại với anh N ở Đài Loan anh N trình bày chị Anh có đơn xin ly hôn do tình cảm vợ chồng không còn, không còn liên lạc với nhau nên anh N nhất trí ly hôn. Về con chung vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/10/2014, khi ly hôn nguyện vọng anh N xin được nuôi cháu B, do anh đang ở nước ngoài nên anh N đề nghị Tòa án tạm giao cháu B cho bố mẹ đẻ anh N là ông Nguyễn Minh Đ và bà Hà Mai T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu B cho đến khi anh N về nước. Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh N không yêu cầu. Về tài sản chung, công nợ và công sức: Không có nên không đặt ra giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân tỉnh P có tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác gia đình đã nhận được và có thông báo đầy đủ cho anh N và có nói lại do điều kiện ở xa nên không về để làm việc được, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện VKSND tỉnh P đề nghị Tòa án xử cho chị Nguyễn Thị Lan A được ly hôn anh Nguyễn Ngọc N. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/10/2014 cho chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Ngọc N không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Thị Lan A tự nguyện không yêu cầu. Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Không có nên không đề nghị tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Lan A nộp đơn xin ly hôn anh Nguyễn Ngọc N tại Tòa án nhân dân tỉnh P. Trong đơn ly hôn chị Anh trình bày anh N hiện nay đang ở nước ngoài. Theo Công văn số 11467/QLXNC-P5 của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ công an xác định anh Nguyễn Ngọc N sinh ngày 19/3/1995 đã xuất cảnh gần nhất ngày 15/9/2019 hiện nay chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh P thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Quan hệ tranh chấp được xác định trong vụ án là “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lan A và anh Nguyễn Ngọc N đăng ký kết hôn ngày 21/4/2014 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh P nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của chị Anh và bố mẹ đẻ anh N có căn cứ xác định cuộc sống chị Anh, anh N chung sống không hạnh phúc. Anh Nguyễn Ngọc N hiện nay đang ở nước ngoài, chị Anh chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng ở Việt N anh N, không cung cấp được địa chỉ của anh N ở nước ngoài cho Tòa án. Ông Nguyễn Minh Đ và bà Hà Mai T là bố mẹ đẻ anh N xác nhận anh N hiện nay đang ở Đài Loan, anh N vẫn liên lạc với gia đình nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể tại Đài Loan nên ông bà không cung cấp được địa chỉ của anh N tại Đài Loan cho Tòa án. Căn cứ công văn số 253/TANDTC – PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao đây thuộc trường hợp bị đơn cố tình dấu địa chỉ, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Anh N đang ở nước ngoài nên anh chị không có điều kiện gần gũi để giải quyết mâu thuẫn khắc phục tình trạng hôn nhân. Tình trạng hôn nhân trầm trọng kéo dài không có khả năng đoàn tụ nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Anh theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: chị Anh và anh N có một con chung là cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/10/2014 hiện nay cháu B đang ở cùng chị Anh. Ly hôn chị Anh đề nghị được nuôi dưỡng cháu B đến khi cháu thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Anh tự nguyện không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con chung. Quan điểm của cháu B thể hiện tại bản tự khai ngày 03/7/2023 nguyện vọng khi bố mẹ ly hôn cháu xin được ở với mẹ. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của chị Anh phù hợp với nguyện vọng của cháu B do vậy cần chấp nhận là phù hợp.

[3] Về tài sản chung, công nợ: chị Anh khai không có nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan A phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 51; 56; 81; 82; 83; 107; 110 và Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; Điều 37; khoản

4 Điều 147, Điều 227, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27; điểm a, khoản 6 Điều 27 Điều Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Lan A ly hôn với anh Nguyễn Ngọc N.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 14/10/2014 cho chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Ngọc N không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Anh tự nguyện không yêu cầu.

Anh Nguyễn Ngọc N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan A phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Anh đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2020/0000543 ngày 20/6/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh P.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Đương sự ở trong nước vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Đương sự ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- THA tỉnh P;
- Đương sự;
- UBND xã T,
- h.T, T.P;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Đào Nguyễn Ngọc Thắng

Nguyễn Quang Vũ

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- THA tỉnh P;
- Dương sự;
- UBND xã T,
- h.T, T.P;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Đào Nguyễn Ngọc Thắng

Nguyễn Quang Vũ

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- THA tỉnh P;
- Dương sự;
- UBND xã Định Quả,
h. Thanh Sơn, T.P;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hảo

Nguyễn Thị Phẩm

Lê Thị Thu Huyền

Nội nh

- VKSND t
- C
- L

Vũ Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Điền Nguyễn Thị Phẩm

Vũ Anh Tuấn

- Nhị nhĩn:tm. Híi ảỉg xĐt xĩ s thĩm***
- VKSNDT Ồnh Phó Thĩ;thĩm ph,n - chĩ to¹ phi^an toµ
 - Cĩc THADS tỒnh Phó Thĩ;
 - C,c ả-ng sũ;
 - L-u: HS+AV:

Vũ Anh Tuấn

Tọa, n nh©n d©n céng huy x· héi chñ nghÜa viÖt N
tØnh phó thă§éc lĒp - Tù do - H'nh phóc

Phó Thă, nguy 01 th,ng 9 nãm 2016

bi'ñ b¶ñ nghP ,n

VÒ vô ,n “Tranh chĒp h«n nh©n vµ gia ®×nh” gi÷a:

Nguyên đơn: Anh Vũ Chiến Hậu - sinh nãm 1976.

§KNKTT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh P.

Bị đơn: Chị Lê Hồng Thắm - sinh nãm 1978.

ĐKHKT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh P.

(chị Thắm hiện đang ở nước ngoài).

Thân nhân của chị Lê Hồng Thắm: Ông Lê Quang Bình, sinh năm 1949.

(Bố đẻ chị Thắm).

Trú tại: Khu 7, xã Minh Phú, huyện Đoan Hùng, tỉnh P.

Héi ®ảng xĐt xõ s- thĒm gảm cả:

Chñ to' phía toạ: **Ông Vũ Anh Tuấn;**

C,c héi ThĒm nh©n d©n **ơng NguyÔn Anh Tuấn**

Bà Nguyễn Thị Phẩm

Vào hải 9h15' nguy 01/9/2016, T'i phbng nghP ,n Héi ®ảng nghP ,n c,c vĒn
®Ò sau:

Cñn cơ vào §iÒu 51; §iÒu 53; §iÒu 56; §iÒu 123 của LuĒt H«n nh©n vµ gia
®×nh; Kho¶n 1 §iÒu 28; kho¶n 4 §iÒu 147; §iÒu 227; §iÒu 228; Bé luĒt tè tång
d©n sù; kho¶n 8 §iÒu 27 Ph,p lĒnh ,n phÝ, lĒ phÝ TĒa ,n.

VÒ quan hÖ h«n nh©n: Xử cho anh Vũ Chiến Hậu được ly hôn với chị Lê
Hồng Thắm.

VÒ ,n phÝ: Anh Vũ Chiến Hậu ph¶i chịu 200.000 ®ảng ,n phÝ ly h«n sơ
thảm. X,c nhĒn anh Hậu ®· nép 200.000 ®ảng t'i bi'ñ lai thu tiÒn t'm ơng ,n phÝ,

LỖ phÝ Toµ ,n sè 007964 ngày 07/6/2016 t'i Còc thi hính ,n d©n sù tnh Phó Thã.

BiÓu quyt: 03/03 = 100% nhÊt trÝ.

Biªn b¶n lËp xong vµ ®· ®c l'i, c,c thµnh viªn trong Hói ®ng xÐt x cïng nghe vµ ký tªn d-i ®©y./.

C,c hói ThÈm nh©n d©n

ThÈm ph,n - Chñ to' phiªn toµ

Nguyễn Bá Điền

Nguyễn Thị Phẩm

Vũ Anh Tuấn

Toµ ,n nh©n d©n

céng hoµ x· hói chñ nghÜa vit N

tnh phó thãSéc LËp - Tù do - H'nh phc

Sè: 32/2016/TL-HNG§

Vit Tr×, ngày 03 th,ng 10 nm 2016

trÝch lc

b¶n ,n h«n nh©n vµ gia ®×nh

T'i b¶n ,n h«n nh©n vµ gia ®×nh s· thÈm sè: 32/2016/HNG§-ST ngày 01/9/2016 cña Tãa ,n nh©n d©n tnh Phó Thã ®· xÐt x gi÷a:

Nguyên đơn: Anh Vũ Chiến Hậu - sinh nm 1976.

§KNKTT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh P.

Bị đơn: Chị Lê Hồng Thắm - sinh nm 1978.

ĐKHKT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh P.

(chị Thắm hiện đang ở nước ngoài).

Toµ ,n nh©n d©n tnh phó thã

®· quyt ®¶nh:

Cn c vµo §iu 51; §iu 53; §iu 56; §iu 123 cña LuËt H«n nh©n vµ gia ®×nh; Kho¶n 1 §iu 28; kho¶n 4 §iu 147; §iu 227; §iu 228; Bé luËt tè tng d©n sù; kho¶n 8 §iu 27 Ph,p lnh ,n phÝ, l phÝ Tãa ,n.

V quan h h«n nh©n: X cho anh Vũ Chiến Hậu được ly hôn với chị Lê Hồng Thắm.

V ,n phÝ: Anh Vũ Chiến Hậu ph¶i chịu 200.000 ®ng ,n phÝ ly h«n sơ thẩm. X,c nhËn anh Hậu ®· nép 200.000 ®ng t'i biªn lai thu tin t'm ng ,n phÝ, l phÝ Toµ ,n sè 007964 ngày 07/6/2016 t'i Còc thi hính ,n d©n sù tnh Phó Thã./.

*Nội nh*Ề:top ,n nh©n d©n t©nh phó th

- C,c ®-ng sù.

thỀm ph,n

Vũ Anh Tuấn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30/10/2020.

V/v tranh chấp hôn nhân và gia
đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa Phiên toà: Ông Nguyễn Kim Ái;

Các hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hảo;

Bà Nguyễn Thị Phẩm.

- Thư ký phiên toà: Bà Phùng Thị Phương Anh - Thư ký Toà án nhân dân
tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham phiên toà Ông Nguyễn Quỳnh
N - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh P tiến hành xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2020/TLST- HNGĐ ngày 04/5/2020 về
việc tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày
30/9/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Hoa – sinh năm 1996;

Địa chỉ: Khu Đồng Cỏ, xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Tạ Xuân Dũng – sinh năm 1992;
Địa chỉ: Khu Phú Đặng, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh P.
Hiện nay anh Dũng đang ở Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh Hoa trình bày:Chị và anh Tạ Xuân Dũng kết hôn ngày 01/3/2017 tại UBND xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh P. Anh chị chung sống với nhau đến tháng 10/2020 xảy ra mâu thuẫn thì cuối năm 2017 anh Dũng đi lao động tại nước ngoài đến nay chưa về. Do mâu thuẫn và khoảng cách về địa lý nên tình cảm vợ chồng không còn, quan điểm sống không phù hợp nên chị Hoa đề nghị giải quyết cho chị ly hôn anh Tạ Xuân Dũng. Về con chung, tài sản chung, công nợ chung đều không có nên chị không đề nghị Toà án giải quyết. Do anh chị đã không liên lạc hai năm nay nên chị Hoa không biết địa chỉ của anh Dũng tại Đài Loan nên không cung cấp được địa chỉ của anh Dũng cho Toà án. Bố mẹ đẻ anh Dũng là ông Tạ Xuân Lượng và bà Nguyễn Thị Viên hiện nay đang ở Khu Phú Đặng, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh P. Chị đề nghị Toà án xác minh địa chỉ tại Đài Loan của anh Dũng qua bố mẹ đẻ anh Dũng. Hiện nay chị đi làm ăn xa nên đề nghị Toà án không tiến hành công khai chứng cứ, hoà giải và xin xét xử vắng mặt.

Tòa án nhân dân tỉnh P đã tiến hành lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Viên – là mẹ đẻ anh Tạ Xuân Dũng. Tại các biên bản lấy lời khai ngày 17/8/2020 và ngày 15/9/2020 bà Nguyễn Thị Viên trình bày: Bà là mẹ đẻ anh Tạ Xuân Dũng – sinh năm 1992; địa chỉ: xã Phú Đặng, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh P. Anh Tạ Xuân Dũng và chị Nguyễn Thị Thanh Hoa kết hôn năm 2017. Sau khi kết hôn anh Dũng và chị Hoa chung sống cùng gia đình bà khoảng 02 tháng. Sau đó anh Dũng, chị Hoa lên sống và làm việc tại xã Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh P. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Anh Dũng đi làm ăn ở Đài Loan từ năm 2018 đến nay chưa về nước. Anh Dũng vẫn thường xuyên gọi điện hỏi thăm gia đình nhưng bà không biết địa chỉ của anh Dũng ở Đài Loan nên không thể cung cấp cho Toà án. Nay chị Hoa có đơn đề nghị Toà án giải quyết ly hôn gia đình đề nghị Toà án giải quyết theo quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án Toà án nhân dân tỉnh P có tổng đạt thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác gia đình đã nhận được và có thông báo đầy đủ cho anh Dũng nhưng anh Dũng có nói lại do điều kiện ở xa nên không về để làm việc được, đề nghị Toà án giải quyết theo quy định pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: đề nghị Tòa án cho chị Nguyễn Thị Thanh Hoa được ly hôn anh Tạ Xuân Dũng.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thanh Hoa nộp đơn xin ly hôn anh Tạ Xuân Dũng tại Tòa án nhân dân tỉnh P. Trong đơn ly hôn chị Hoa trình bày anh Dũng hiện nay đang ở Đài Loan. Theo Công văn số 17476/QLXNC-P5 của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ công an xác định anh Tạ Xuân Dũng sinh ngày 22/6/1992 đã xuất cảnh ngày 10/4/2018 hiện nay chưa có thông tin nhập cảnh về nước. Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh P thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Quan hệ tranh chấp được xác định trong vụ án là “tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh Hoa và anh Tạ Xuân Dũng đăng ký kết hôn ngày 01/3/2017 tại UBND xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh P nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của chị Hoa và mẹ đẻ anh Dũng có căn cứ xác định cuộc sống anh Dũng, chị Hoa chung sống không hạnh phúc. Anh Tạ Xuân Dũng hiện đang ở nước ngoài, chị Hoàn chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng ở Việt Nam anh Dũng, không cung cấp được địa chỉ của anh Dũng ở nước ngoài cho Tòa án. Bà Nguyễn Thị Viên là mẹ đẻ anh Dũng xác nhận anh Dũng hiện nay đang ở Đài Loan, anh Dũng vẫn liên lạc với gia đình nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể tại Đài Loan nên bà không cung cấp được địa chỉ của anh Dũng tại Đài Loan cho Tòa án. Căn cứ công văn số 253/TANDTC – PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao đây thuộc trường hợp bị đơn cố tình dấu địa chỉ, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Anh Dũng đang ở nước ngoài nên anh chị không có điều kiện gần gũi để giải quyết mâu thuẫn khắc phục tình trạng hôn nhân. Tình trạng hôn nhân trầm trọng kéo dài không có khả năng đoàn tụ nên HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàn theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung, tài sản chung, công nợ: chị Hoa khai không có nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh Hoa phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 51; 56; 81; 82; 83 và Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; Điều 37; khoản 4 Điều 147, Điều 179, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thanh Hoa được ly hôn với anh Tạ Xuân Dũng.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh Hoa phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0004203 ngày 29/4/2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh P.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án) để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- THA tỉnh P;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- UBND xã Thạch khoán;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Ái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hảo

Nguyễn Thị Phẩm

Lê Thị Thu Huyền

Những điểm cần lưu ý khi xây dựng đề cương

- VKSND tỉnh Phú Thọ; thêm phần - chỉ đạo phân loại
- Các THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các công cụ;
- Lưu: HS+AV:

Vũ Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Điền

Nguyễn Thị Phẩm

Vũ Anh Tuấn

N⁻ⁱ nh^Ên:tm. H^éi @^ảng xĐt xö s⁻ th^Êm

- VKSNDT^Ơnh Phó Th^ă;th^Êm ph^{,n} - ch^ĩn to¹ phi^an to^u

- C^ôc THADS t^Ơnh Phó Th^ă;

- C^{,c} @⁻ng s^ù;

- L^{-u}: HS+AV:

Vũ Anh Tuấn

To^u,n nh[©]n d[©]n

c^éng ho^u x[·] h^éi ch^ĩn ngh^ĩu^ả vi^Ôt N

t^Ơnh phó th^ăs^éc l^Êp - T^ù do - H^ình ph^óc

Phó Th^ă, ng^uy 01 th,ng 9 n^{ăm} 2016

bi^an b[¶]n ngh^ĩp^{,n}

VỎ vô ,n “Tranh chấp h«n nh©n vµ gia ®×nh” gi÷a:

Nguyên đơn: Anh Vũ Chiến Hậu - sinh năm 1976.

§KNKTT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh P.

Bị đơn: Chị Lê Hồng Thắm - sinh năm 1978.

ĐKHKT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh P.

(chị Thắm hiện đang ở nước ngoài).

Thân nhân của chị Lê Hồng Thắm: Ông Lê Quang Bình, sinh năm 1949.

(Bố đẻ chị Thắm).

Trú tại: Khu 7, xã Minh Phú, huyện Đoan Hùng, tỉnh P.

Héi ®ảng xĐt xõ s- thỀm gảm cả:

Chñ to¹ phiªn toµ: **Ông Vũ Anh Tuấn;**

C,c héi ThỀm nh©n d©n **Ông Nguyễn Anh Tuấn**

Bà Nguyễn Thị Phẩm

Vµo hải 9h15’ ngày 01/9/2016, T’i phßng nghP ,n Héi ®ảng nghP ,n c,c vÊn
®Ò sau:

C’n cơ vµo §iÒu 51; §iÒu 53; §iÒu 56; §iÒu 123 của LuËt H«n nh©n vµ gia
®×nh; Kho¶n 1 §iÒu 28; kho¶n 4 §iÒu 147; §iÒu 227; §iÒu 228; Bé luËt tè tång
d©n sù; kho¶n 8 §iÒu 27 Ph,p lÖnh ,n phÝ, lÖ phÝ Tßa ,n.

VỎ quan hÖ h«n nh©n: Xử cho anh Vũ Chiến Hậu được ly hôn với chị Lê
Hồng Thắm.

VỎ ,n phÝ: Anh Vũ Chiến Hậu ph¶i chịu 200.000 ®ång ,n phÝ ly h«n sơ
thẩm. X,c nhËn anh Hậu ®· nép 200.000 ®ång t’i biªn lai thu tiÒn t’im ợng ,n phÝ,
lÖ phÝ Toµ ,n sè 007964 ngày 07/6/2016 t’i Cộc thi hµnh ,n d©n sù tØnh Phó
Thã.

BiÓu quyÕt: 03/03 = 100% nhËt trÝ.

Biªn b¶n lËp xong vµ ®· ®ắc l’i, c,c thµnh viªn trong Héi ®ảng xĐt xõ cõng
nghe vµ ký tªn d-íi ®©y./.

C,c héi ThỀm nh©n d©n

ThỀm ph,n - Chñ to¹ phiªn toµ

Nguyễn Bá Điền

Nguyễn Thị Phẩm

Vũ Anh Tuấn

Toµ ,n nh©n d©n

céng hµp x· héi chñ nghÜa viÖt N

tØnh phó thã§éc lËp - Tù do - H’nh phúc

Sè: 32/2016/TL-HNG§

ViÖt Tr×, ngày 03 th,ng 10 năm 2016

trÝch lóc
b¶n ,n h«n nh©n vµ gia ®×nh

Tªi b¶n ,n h«n nh©n vµ gia ®×nh s¬ thÈm sè: 32/2016/HNG§-ST nguy 01/9/2016 c¶n T¶a ,n nh©n d©n tnh Phó Th¶ ®· xÐt x gi÷a:

Nguyên đơn: Anh Vũ Chiến Hậu - sinh nãm 1976.

§KNKTT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh P.

Bị đơn: Chị Lê Hồng Thắm - sinh nãm 1978.

ĐKHKT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh P.

(chị Thắm hiện đang ở nước ngoài).

Toµ ,n nh©n d©n tnh phó th¶
®· quyt ®¶nh:

C¶n c vµo §iu 51; §iu 53; §iu 56; §iu 123 c¶n LuÈt H«n nh©n vµ gia ®×nh; Kho¶n 1 §iu 28; kho¶n 4 §iu 147; §iu 227; §iu 228; Bé luÈt tè tng d©n sù; kho¶n 8 §iu 27 Ph,p lnh ,n phÝ, l phÝ T¶a ,n.

V quan h h«n nh©n: X cho anh Vũ Chiến Hậu được ly hôn với chị Lê Hồng Thắm.

V ,n phÝ: Anh Vũ Chiến Hậu ph¶i chịu 200.000 ®ng ,n phÝ ly hôn sơ thẩm. X nhÈn anh Hậu ®· nép 200.000 ®ng tªi bi¶n lai thu tin t'm ng ,n phÝ, l phÝ Toµ ,n sè 007964 nguy 07/6/2016 tªi Cc thi hµnh ,n d©n sù tnh Phó Th¶./.

N-i nhÈn: toµ ,n nh©n d©n tnh phó th¶
- C,c ®¬ng sù.

thÈm ph,n

Vũ Anh Tuấn

